

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **77/2020/HSST**  
Ngày 19 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Lê Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. ông Nguyễn Đình Bảng
2. ông Phạm Xuân Thanh

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* ông Phan Thanh Hà - Chức vụ: Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên toà:* ông Hồ Văn Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/HSST ngày 05/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS, ngày 07/8/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phạm Xuân H** (tên gọi khác không) - sinh ngày 05/9/1994, tại xã Công Thành - huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An; trú tại: xóm 2, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12. Con ông Phạm Xuân Noãn và bà Phạm Thị Vân (đã ly hôn); Vợ con: chưa có; Tiền án: tiền sự: Không; Tạm giam: Không; Tạm giữ từ ngày 05/6/2020 đến ngày 10/6/2020 được tại ngoại. (có mặt).

**- Người làm chứng:**

1. Chị Lương Thị Biên - sinh năm 1985; trú tại: Bản Na Cán, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

2. Chị Vi Thị Khoa - sinh năm 1983 tại: Bản Luống, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

3. Chu Văn Khánh - sinh năm 1991; trú tại: xóm 2, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

4. Nguyễn Văn Thơm - sinh năm 1991; trú tại: xóm Thuận Đông, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bị cáo Phạm Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Phạm Xuân Hiếu là quản lý nhà nghỉ Hồng Vân tại xóm 2, xã Công Thành (nhà nghỉ Hồng Vân do mẹ của Hiếu là bà Phạm Thị Vân làm chủ). Ngày 28/5/2020 có hai phụ nữ là Vi Thị Khoa và Lương Thị Biên đều ở Huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đến nhà nghỉ Hồng Vân gặp Hiếu và nói với Hiếu là khi nào có khách muốn mua dâm tại nhà nghỉ thì gọi điện thoại cho chị Khoa, chị Biên đến để bán dâm thì Hiếu đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/6/2020, khi Phạm Xuân H đang làm việc ở nhà nghỉ Hồng Vân thì có Chu Văn Khánh - sinh năm 1991 ở xóm 2, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, Nghệ An đến nhà nghỉ tìm anh trai của Hiếu là Phạm Xuân Tuấn nhưng Tuấn không có mặt ở nhà, nên Khánh đã thuê phòng 201 để nghỉ. Khi vào phòng Khánh gọi điện cho Nguyễn Văn Thơm sinh năm 1991 ở xóm Thuận Đông, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ an đến nhà nghỉ Hồng Vân để mua dâm thì Thơm đồng ý. Khoảng 10 phút sau Thơm có mặt, sau đó cả hai xuống tầng 1 của nhà nghỉ gặp Hiếu. Lúc này, Khánh hỏi Hiếu “có gái không” (nghĩa là có gái bán dâm không) thì Hiếu trả lời “có”. Chu Văn Khánh nói Hiếu gọi cho 2 người nữ bán dâm đến nhà nghỉ Hồng Vân để bán dâm cho Khánh và Thơm thì Hiếu đồng ý. Khánh hỏi Hiếu giá bán dâm thì Hiếu trả lời mỗi lần mua dâm là 250.000 đồng/1 lượt/1 người. Khánh và Thơm đồng ý đồng thời Khánh đưa cho Hiếu số tiền 500.000 đồng là tiền mua dâm của Khánh và Thơm, ngoài ra Thơm còn đưa thêm cho Hiếu 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong Hiếu nói Khánh lên phòng 201 còn 202 để chờ. Sau đó, Hiếu sử dụng chiếc điện thoại di động NOKIA 105 màu xanh, bên trong có chứa số sim 0943729336 gọi vào số điện thoại di động 0372725250 của Lương Thị Biên nói Biên đến nhà nghỉ để bán dâm thì Biên đồng ý. Sau đó Hiếu gọi vào số thuê bao 0386221491 của Vi Thị Khoa nói Khoa đến nhà nghỉ Hồng Vân để bán dâm thì Khoa đồng ý. Khoảng 5 phút sau Biên đến nhà nghỉ như đã hẹn và được Hiếu đưa cho 6 chiếc bao cao su. Biên cầm và đi lên phòng 201 gặp Khánh. Khi vào đến phòng nghỉ, Khánh và Biên quan hệ tình dục được 7 - 8 phút thì dừng lại. Sau khi quan hệ tình dục xong Biên cầm mặc quần áo và nhặt chiếc bao cao su vừa sử dụng sang phòng 202 vứt vào sọt rác rồi đi xuống tầng 1 gặp Hiếu. Tại đây Hiếu đưa cho Biên số tiền 250.000 đồng là tiền bán dâm của Biên và Khoa, mỗi người được 125.000 đồng. Sau khi nhận tiền xong, Biên quay lại phòng nghỉ 201 để chuẩn bị quan hệ tình dục lần 2 thì bị lực lượng cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có chứa số sim 0372725250 của Biên, 5 chiếc bao cao su hiệu Codom Hualei còn nguyên vẹn trên giường của phòng nghỉ 201, thu giữ số tiền 250.000 đồng của Biên. Đối với Vi Thị Khoa, sau khi được Hiếu gọi điện thì khoảng 10 phút sau Khoa đến nhà nghỉ và được Hiếu đưa cho 2 chiếc bao cao su Khoa cầm rồi lên phòng nghỉ 202 để bán dâm cho Thơm. Khi Khoa và Thơm đang chuẩn bị quan hệ tình dục với nhau thì bị lực lượng cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành phát hiện và bắt quả tang, thu giữ chiếc điện thoại OPPO màu đỏ bên trong chứa số sim 0386221491 của Khoa, 2 chiếc bao cao su hiệu Codom Huelei còn nguyên vẹn trên giường của phòng nghỉ 202, 1 chiếc bao cao su đã qua sử dụng trong sọt rác. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lần lượt chứa số sim 0986574894 và 0943729336 của Phạm Xuân H, số tiền 350.000 đồng là tiền chứa mại

dâm. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong toàn bộ số vật chứng nói trên theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 88/VKS - HS, ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Phạm Xuân H về tội "*Chứa mại dâm*" theo quy định tại khoản 1 điều 327 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt Phạm Xuân H từ 18 - 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 - 48 tháng.

- **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng.

- **Vật chứng:** Xử lý theo quy định của pháp luật.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Phạm Xuân H phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo Phạm Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và Thẩm phán huyện Yên Thành thì trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo đã dùng phòng nghỉ thuộc quyền quản lý của mình để cho Khánh và Thom mua dâm nhằm mục đích thu lợi bất chính. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 điều 327 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức, nếp sống văn minh, đây là một trong những tệ nạn đang bị xã hội lên án. Vì thế cần phải xử phạt nghiêm mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã có thành tích trong công tác phòng chống tệ nạn tại địa phương có xác nhận của công an xã; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này tại địa phương bị cáo luôn chấp

hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra vì vậy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước. Không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: ngoài hình phạt chính lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối bị cáo, nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo hết sức khó khăn, bố mẹ ly hôn, bị cáo còn hai em nhỏ vì thế miễn phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

Đối với Lương Thị Biên, Vi Thị Khoa, Chu Văn Khánh, Nguyễn Văn Thơm đã bị Công an huyện Yên Thành ra Quyết định xử phạt hành chính.

- **Về vật chứng:** Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS

+/Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đã qua sử dụng, bên trong chứa số sim 0986574894 và 0943729336 màu xanh đã qua sử dụng; 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có chứa số sim 0372725250; 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ bên trong chứa số sim 0386221491.

+/Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 600.000 đồng tiền mua bán dâm tại giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490104774600000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành ngày 07/8/2020.

+/ Tịch thu tiêu hủy: 7 chiếc bao cao su hiệu Codom Hualei còn nguyên vẹn và 1 bao cao su hiệu Codom Hualei đã qua sử dụng;

*(Vật chứng được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý tại phiếu nhập kho số NK 0080 ngày 07/8/2020).*

- **Về án phí:** bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 điều 65 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** **Phạm Xuân H 16 (mười sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Chứa mại dâm”.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+/Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu xanh đã qua sử dụng, bên trong chứa số sim 0986574894 và 0943729336 màu xanh đã qua sử dụng; 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong có chứa số sim 0372725250; 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ bên trong chứa số sim 0386221491.

+/ Tịch thu tiêu hủy: 7 chiếc bao cao su hiệu Codom Hualei còn nguyên vẹn và 1 bao cao su hiệu Codom Hualei đã qua sử dụng;

+/Tích thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 600.000 đồng tiền mua bán dân tại giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490104774600000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành ngày 07/8/2020.

*(Vật chứng được chuyển giao cho chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý tại phiếu nhập kho số NK 0080 ngày 07/8/2020).*

- **Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Phạm Xuân H phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Hết bản xét xử thêm**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đình Bảng    Phạm Xuân Thanh**

**Lê Thị Nhung**